

Số: 42/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Trạch, ngày 19 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Uông Thị Phương T - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Lê L, phường Kỳ L, thị xã Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn Minh S, xã Quảng Đ, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Uông Thị Phương T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Uông Thị Phương T và anh Nguyễn Văn H thống nhất có hai con chung tên là Nguyễn Anh P, sinh ngày 02/7/2010 và Nguyễn Anh L, sinh ngày 24/7/2015. Hai bên đương sự thỏa thuận giao hai con chung Nguyễn Anh P và Nguyễn Anh L cho chị Uông Thị Phương T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi hai con

chung mỗi đứa mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), kể từ tháng 8/2024 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom con, không ai được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản: Chị Uông Thị Phương T và anh Nguyễn Văn H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Uông Thị Phương T và anh Nguyễn Văn Hy thỏa thuận giao cho chị Thảo nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và nộp thay anh H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, để sung vào công quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Thảo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002129 ngày 16 tháng 7 năm 2024. Chị Uông Thị Phương T đã nộp đủ tiền án phí.

Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Quảng Trạch;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- Các đương sự;
- UBND xã Quảng Đông;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn